

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện
Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn
giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

*Căn cứ Quyết định số 2350/QĐ-TTg ngày 24/12/2014 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Duyên hải Nam Trung Bộ
đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về
phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;*

*Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021 -
2025 và tầm nhìn đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình
số 138/TTr-SVHTTDL ngày 30/9/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- VPUB: LĐ, CV;
- Lưu: VT, VXNV, ĐNĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành
ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

- Phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và của toàn xã hội; có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng; phát huy mạnh mẽ vai trò động lực của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, ngành kinh tế trụ cột của tỉnh và là ngành kinh tế tổng hợp tạo động lực thúc đẩy sự phát triển các ngành, lĩnh vực khác. Xác định trong tất cả các khâu đột phá và động lực phát triển, phải xem hạ tầng du lịch là quan trọng, nhân lực là yếu tố quyết định đến phát triển du lịch. Không nhất thiết địa phương nào cũng xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn.

- Phát triển du lịch bền vững cả chiều rộng và chiều sâu; khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, tài nguyên thiên nhiên gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và tình hình dịch bệnh, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Chú trọng phát triển du lịch văn hóa, gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị di sản và bản sắc văn hóa dân tộc. Phát triển sản phẩm du lịch theo hướng tạo ra các sản phẩm mới lạ, khác biệt, đặc sắc mang nét đặc trưng riêng của Ninh Thuận và có khả năng cạnh tranh cao, trọng tâm là phát triển sản phẩm du lịch biển, du lịch văn hóa Chăm.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Phát triển đồng thời du lịch quốc tế và du lịch nội địa; tăng cường liên kết, hợp tác trong phát triển du lịch; chú trọng liên kết ngành du lịch với các ngành,

lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị hình thành nên sản phẩm du lịch.

2. Mục tiêu:

2.1. Mục tiêu chung:

Phát triển du lịch theo hướng toàn diện, cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; có tính chuyên nghiệp; cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch tương đối đồng bộ, hiện đại; đa dạng hoá và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; xây dựng sản phẩm du lịch mang tính đặc thù, có tính cạnh tranh cao, có thương hiệu. Phát triển văn hoá du lịch tỉnh Ninh Thuận mang tính đặc thù, văn minh, thân thiện, an toàn gắn với bảo tồn văn hoá truyền thống và đa dạng sinh học. Hình thành khu du lịch quốc gia; quy hoạch rõ khu vực phát triển du lịch chất lượng cao, du lịch phổ thông. Hướng tới hình thành các khu du lịch có quy mô lớn, đẳng cấp cao, loại hình độc đáo với chất lượng dịch vụ tốt nhất, có tính cạnh tranh cao. Tăng cường liên kết, kết nối với các tuyến du lịch quốc gia và các địa phương trong khu vực. Xây dựng Ninh Thuận trở thành điểm đến quan trọng trong chuỗi du lịch duyên hải miền Trung; phấn đấu thu hút du khách tăng 7-8%/năm.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2025, phấn đấu thu hút 3,5 triệu lượt khách, trong đó: khách quốc tế chiếm khoảng 12-13%; doanh thu ngành du lịch đạt khoảng 2.900 tỷ đồng, đóng góp 13% GRDP và giải quyết việc làm cho 15% lao động của toàn tỉnh.

- Đến năm 2030, du lịch Ninh Thuận thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn và phát triển bền vững. Ninh Thuận trở thành điểm đến du lịch đặc biệt hấp dẫn, có năng lực cạnh tranh cao so với khu vực và cả nước. Phấn đấu đón 6 triệu lượt khách, trong đó: khách quốc tế chiếm khoảng 14-15%, doanh thu ngành du lịch đạt khoảng 5.900 tỷ đồng, đóng góp 15% GRDP và giải quyết việc làm cho 20% lao động của toàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về đổi mới nhận thức, tư duy về phát triển du lịch:

1.1. Nhiệm vụ:

Tập trung công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai sâu rộng các quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển du lịch theo tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của phát triển du lịch; nhận thức du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, mang nội dung văn hóa và nhân văn sâu sắc, tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển, đem lại hiệu quả kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng.

1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong đó, chú trọng đặc biệt phổ biến,

tuyên truyền quan điểm mới của Đảng về bản chất ngành du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao, mang nội dung văn hóa sâu sắc, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng; vị trí, vai trò động lực của ngành du lịch thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác; phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về du lịch trên các phương tiện truyền thông, các trang mạng xã hội... để tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và kiến thức về phát triển du lịch trong xã hội; quảng bá hình ảnh, quê hương, con người Ninh Thuận; đảm bảo du lịch là một trong những nội dung thường xuyên, tập trung trong chương trình truyền thông của các cơ quan thông tin đại chúng.

- Thời gian: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Nguồn vốn: Kinh phí sự nghiệp hàng năm của các đơn vị.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển du lịch:

2.1. Nhiệm vụ:

Rà soát sửa đổi, bổ sung tham mưu các chính sách phù hợp để thu hút đầu tư phát triển du lịch, mời gọi các nhà đầu tư chiến lược, tập đoàn mạnh có kinh nghiệm chuyên sâu về lĩnh vực du lịch và các thành phần kinh tế đầu tư dịch vụ du lịch tạo ra các sản phẩm du lịch đặc thù, độc đáo, khác biệt có sức hấp dẫn cao, gắn tạo dựng môi trường du lịch thân thiện, phát triển bền vững, tạo sự đột phá về phát triển hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch; ưu tiên nguồn lực cho công tác quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực du lịch; công tác nghiên cứu thị trường, xúc tiến quảng bá, phát triển sản phẩm du lịch; bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch.

2.2. Giải pháp thực hiện:

- Rà soát đề xuất ban hành chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận nhằm khuyến khích, tạo điều kiện các doanh nghiệp và người dân địa phương tham gia đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, độc đáo, khác biệt, phát triển các điểm đến, khu du lịch... để thu hút du khách. Xây dựng ban hành các đề án: Đề án phát triển du lịch Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án phát triển du lịch cộng đồng huyện Bác Ái giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022*).

- Ban hành Kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực du lịch giai đoạn 2022 -2025; Kế hoạch tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống di tích, di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh. (*Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022*).

- Ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển tuyến xe buýt chất lượng cao nội tỉnh, tuyến xe buýt thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đi sân bay Cam Ranh; thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đi các điểm, khu du lịch, khu trung tâm mua sắm trong tỉnh; phát triển xe điện phục vụ khách tham quan theo tuyến cố định, khuyến khích đầu tư khôi phục tuyến đường sắt răng cưa Phan Rang - Đà Lạt. (*Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Giao thông Vận tải. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022*).

- Xây dựng, triển khai các kế hoạch, chính sách phát triển hạ tầng thương mại theo hướng hiện đại (siêu thị, trung tâm thương mại...) để phục vụ nhu cầu mua sắm, giải trí của du khách; Tham mưu phát triển chuỗi các điểm trưng bày, giới thiệu và bán các sản phẩm OCOP, đặc thù để vừa hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho người dân, vừa phục vụ nhu cầu mua sắm đặc sản địa phương của du khách. (*Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Công Thương. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022*).

- Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch cộng đồng tại các vùng nông thôn trong tỉnh; xây dựng cơ chế, chính sách phát triển các làng nghề, nhất là các nghề truyền thống như: dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp, gốm Bàu Trúc, nghề đan lát, làng nghề sản xuất muối, sản xuất nước mắm,... gắn với phát triển du lịch; tham mưu chính sách khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, người dân đầu tư các dự án nông nghiệp công nghệ cao gắn với phát triển du lịch; tham mưu xây dựng và triển khai các đề án phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Vườn Quốc gia Núi Chúa, Vườn Quốc gia Phước Bình và các Ban quản lý rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh. (*Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022*).

- Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh; Đề án phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của tỉnh; Đề án Phát triển kinh tế biển thành động lực cho phát triển kinh tế xã hội tỉnh giai đoạn 2021-2025; Huy động nguồn lực, ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cấp thiết phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2021-2025. (*Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Thời gian thực hiện: Năm 2021 và đầu Quý I/2022*).

- Ưu tiên nguồn kinh phí cho công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch; công tác nghiên cứu thị trường, xúc tiến quảng bá, phát triển sản phẩm du lịch. (*Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thời gian thực hiện: Hàng năm*).

3. Phát triển ngành du lịch mang tính chuyên nghiệp, hiện đại và bền vững:

3.1. Về công tác quy hoạch:

3.1.1 Nhiệm vụ:

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh các loại quy hoạch phát triển du lịch, từ quy hoạch du lịch tích hợp với quy hoạch chung của tỉnh, tới những quy hoạch mang tính chất vùng, đặc thù, quy hoạch phân khu phải sớm được hình thành, đảm bảo hiệu quả, khả thi và đồng bộ với các quy hoạch khác.

3.1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung triển khai xây dựng quy hoạch các khu, điểm du lịch trọng điểm, cụ thể:

+ Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ, tỉnh Ninh Thuận đến năm 2040.

+ Điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu du lịch bãi biển Bình Sơn - Ninh Chữ.

+ Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

+ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới Đầm Cà Ná,...

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

3.2. Phát triển không gian du lịch theo lãnh thổ:

3.2.1. Nhiệm vụ:

Kêu gọi các nhà đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch để phát triển du lịch theo không gian lãnh thổ, theo 4 khu vực, cụ thể:

- *Không gian trung tâm: du lịch đô thị - di sản - nghỉ dưỡng biển - ẩm thực:* Tập trung vào khu vực thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và phụ cận: hướng đến du lịch phổ thông và là đầu mối đón tiếp và dịch vụ du lịch, vui chơi giải trí, dịch vụ về đêm.

- *Không gian phía Đông Bắc: du lịch sinh thái biển - rừng - nông nghiệp:* Tập trung vào khu vực Vĩnh Hy - Bình Tiên - Núi Chúa và Thái An: hướng đến du lịch cao cấp với sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng biển, nghỉ dưỡng nho và rượu vang.

- *Không gian phía Đông Nam: du lịch nghỉ dưỡng và khám phá độc đáo cát - muối - biển:* Tập trung vào khu vực Cà Ná - Mũi Dinh. Hướng đến phân khúc khách du lịch cao cấp với sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng muối, nghỉ dưỡng phong cách sa mạc,...khách phổ thông với nguồn khách mới với mục đích vui chơi giải trí, khám phá.

- *Không gian phía Tây: du lịch cộng đồng kết hợp du lịch sinh thái rừng, thác và săn bắn bán hoang dã.* Vị trí thuộc không gian phía Tây quốc lộ 1, bao gồm các điểm du lịch huyện Bác Ái, Ninh Sơn, Thuận Bắc.

3.2.2. Giải pháp thực hiện:

Tập trung phát triển các khu vực có ưu thế về du lịch biển (vịnh, bãi tắm) đây là không gian tập trung thu hút các dự án du lịch ven biển và các khu vực phụ trợ là động lực phát triển du lịch Ninh Thuận. Bên cạnh đó, ưu tiên phát triển khu

vực các cồn cát, khu vực sản xuất muối theo định hướng sản phẩm mới lạ, độc đáo, khác biệt.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

3.3. Phát triển các sản phẩm du lịch:

3.3.1. Nhiệm vụ:

Tập trung kêu gọi các thành phần kinh tế, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, sản phẩm du lịch mới lạ, sản phẩm du lịch bổ trợ mang nét đặc trưng riêng của Ninh Thuận và có khả năng cạnh tranh cao. Sản phẩm du lịch: được xác định gồm 4 nhóm sản phẩm chính, trong đó:

- 4 sản phẩm đặc thù:
 - + Du lịch nghỉ dưỡng trải nghiệm biển (nghỉ dưỡng và tắm biển; trải nghiệm khám phá hệ sinh thái san hô Vĩnh Hy, Hòn Đỏ; sự kiện, lễ hội lướt ván điều quốc tế Bắc Thanh Hải và các hoạt động thể thao trên biển);
 - + Du lịch văn hóa, đặc biệt di sản văn hóa Chăm (du lịch lễ hội Katê, du lịch trải nghiệm và khám phá văn hóa làng nghề, du lịch tham quan và tìm hiểu di sản Pô Klông Garai. Đưa tháp Hòa Lai trở thành điểm nhấn quảng bá của du lịch Ninh Thuận trên tuyến quốc lộ 1);
 - + Nông nghiệp công nghệ cao (du lịch trải nghiệm cuối tuần, du lịch ẩm thực sạch - Organic, du lịch kết hợp thực tập, trang bị kỹ năng sống cho trẻ em, sinh viên, du lịch vì môi trường, sức khỏe với thực phẩm chay và trang trại trồng trọt các ngày đầu tháng, ngày rằm; lễ hội nông nghiệp sạch Ninh Thuận; lễ hội Nho và Vang nho...);
 - + Du lịch sinh thái gắn với Vườn Quốc gia Núi Chúa (du lịch tham quan, khám phá; du lịch trải nghiệm mạo hiểm; du lịch cứu trợ động vật hoang dã; du lịch vì môi trường, du lịch trải nghiệm, khám phá Rùa sinh trứng, ...).
- 4 sản phẩm mới lạ:
 - + Khám phá và vui chơi giải trí cát - muối (du lịch khám phá các cồn cát ven biển, chinh phục đỉnh cát, thưởng thức các món ăn sáng tạo từ cát, quá trình hình thành và phát triển của cát Ninh Thuận,... gắn với văn hóa Chăm/ văn hóa sáng tạo; vui chơi giải trí chuyên đề sáng tạo muối, đá - gốm; vui chơi giải trí công viên nước sa mạc trên vùng cát; du lịch nghỉ dưỡng độc đáo Trung Đông; du lịch cao cấp chủ đề Nho và Vang nho,...);
 - + Săn bắn bán hoang dã (săn bắn bán hoang dã: Sản phẩm mang tới những trải nghiệm mạnh mẽ cho khách thanh niên và trung niên, khách nước ngoài,... gắn với ngành chăn nuôi của Ninh Thuận);

+ Du lịch trải nghiệm đường sắt (du lịch trải nghiệm độc đáo gắn với khôi phục tuyến đường sắt Phan Rang - Trại Mát: Phát triển tuyến đường sắt trở thành một tuyến du lịch hấp dẫn, mỗi một nhà ga là một trung tâm trải nghiệm, dịch vụ có sự kết nối với những đặc sắc từ miền biển qua miền núi tới cao nguyên. Mỗi một chuyến tàu là một chuyến du hành xuyên không gian, khám phá tất cả những nét văn hóa đặc sắc của Ninh Thuận và Đà Lạt);

+ Điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe (điều dưỡng, chăm sóc hệ hô hấp qua hệ thống phòng xông hơi, phòng nghỉ ion muối; chăm sóc sắc đẹp (massage sauna, body, foot, ...) từ chiết xuất nho, cừu, nha đam, ứng dụng muối ... Các sản phẩm này cần được tích hợp phát triển, trở thành dịch vụ tại các khu du lịch cao cấp; các khách sạn, ... và tại khu vực chợ đêm thành phố Phan Rang - Tháp Chàm).

- 4 sản phẩm bổ trợ:

+ Du lịch cộng đồng (lễ hội văn hóa “Tiếng đàn Chapi”; Du lịch cộng đồng văn hóa dân tộc Raglai tại Phước Bình, Ma Nới, Du lịch văn hóa - sinh thái thác Chapor; Du lịch cộng đồng tại xã Phước Chiến, huyện Thuận Bắc,...);

+ Vui chơi giải trí và ẩm thực (du lịch sinh thái kết hợp vui chơi, giải trí và ẩm thực gắn với tài nguyên thác - suối khu vực phía Tây: Suối Thương, thác Sakai, ... huyện Ninh Sơn. Du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng, giải trí tại hồ Tân Mỹ huyện Bác Ái);

+ Tham quan sản xuất năng lượng tái tạo (tham quan sản xuất năng lượng tái tạo gắn với các nhà máy phong điện);

+ Thương mại du lịch (Phát triển kinh tế đêm - chợ đêm du lịch Phan Rang và kết nối với công viên biển Bình Sơn; Phát triển thương mại du lịch qua việc đẩy mạnh các sản phẩm từ nông nghiệp và chế biến, ứng dụng phù hợp cho du lịch như: mỹ phẩm, đồ lưu niệm,... Các sản phẩm tiêu biểu: Sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc thù như dê, cừu, nho, táo, tỏi, nước mắt, nha đam, dẹt thổ cẩm, gôm Bàu Trúc,...; Đưa dịch vụ vận chuyển trở thành một sản phẩm trải nghiệm mới qua hệ thống xe buýt du lịch cao cấp kết nối sân bay, kết nối các điểm du lịch nội tỉnh, tuyến du lịch ven biển, ... qua tạo hình độc đáo, phục vụ mới lạ).

3.3.2. Giải pháp thực hiện:

- Giai đoạn 2021 - 2025: Gắn với mục tiêu phục hồi doanh thu và lượng khách du lịch; chuẩn bị cơ sở cho sự phát triển ở giai đoạn sau. Do đó, giai đoạn này tập trung vào các sản phẩm phù hợp với thị trường nội địa, thị trường gần - chính là các sản phẩm đang được khai thác của Ninh Thuận; Các sản phẩm trụ cột: Du lịch nghỉ dưỡng trải nghiệm biển; du lịch nông nghiệp công nghệ cao, du lịch di sản văn hóa Chăm. Ngoài ra chú trọng đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh như lễ hội Nho và Vang Nho, lễ hội và sự kiện thể thao biển, lướt ván điều Bắc Thanh Hải; bổ sung những sản phẩm mới có thể được hoàn thiện nhanh chóng như các lễ hội nông nghiệp sạch, tiếng đàn Chapi, sản phẩm khám phá cát Ninh Thuận; Đa dạng hóa các sản phẩm sẵn có: du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái gắn với đặc trưng khu bảo tồn Rùa biển của Vườn quốc gia Núi Chúa,...

- Giai đoạn 2025 - 2030: Tập trung phát triển bút phá, tạo thương hiệu du lịch, phát huy những đặc trưng khác biệt của Ninh Thuận; Phát triển đầy đủ 4 sản phẩm đặc thù, 4 sản phẩm mới lạ và 4 sản phẩm bổ trợ của du lịch Ninh Thuận; Tập trung vào các sản phẩm trụ cột: Du lịch nghỉ dưỡng trải nghiệm biển, du lịch khám phá chủ đề cát - muối - khí hậu bán hoang mạc đặc trưng, du lịch nông nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

3.4. Phát triển thị trường khách du lịch:

3.4.1. Nhiệm vụ:

Phát triển đa dạng hóa thị trường khách du lịch quốc tế và nội địa; trong đó tập trung khai thác, mở rộng thị trường nội địa đi vào chiều sâu; đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “*Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam*”, trong đó:

- Giai đoạn 2021 - 2023: Tập trung vào thị trường nội địa, khôi phục lượng khách và doanh thu. Trong đó thị trường mục tiêu là: Thành phố Hồ Chí Minh và Đông Nam Bộ, Hà Nội và Tây Nguyên.

- Giai đoạn 2023 - 2025: Tiếp tục phát triển thị trường nội địa, khôi phục thị trường quốc tế truyền thống - thị trường Nga và Đông Âu.

- Giai đoạn 2025 - 2030: Hướng tới những đối tượng khách cao cấp của các thị trường sẵn có, phát triển các thị trường mới theo các sản phẩm du lịch mới lạ, sản phẩm được nâng cao chất lượng của Ninh Thuận.

3.4.2. Giải pháp thực hiện:

Nghiên cứu, xác định phân khúc thị trường khách du lịch nội địa và thị trường quốc tế của Ninh Thuận theo từng giai đoạn cụ thể, phù hợp với các sản phẩm du lịch biển và thể thao biển, du lịch sinh thái gắn với những giá trị độc đáo của Vườn Quốc gia Núi Chúa, du lịch khám phá gắn với văn hóa Chăm và những hoạt động vui chơi giải trí mới lạ, du lịch nghỉ dưỡng - điều dưỡng trải nghiệm chủ đề biển và những giá trị đặc trưng của Ninh Thuận (cát, muối, nông nghiệp, văn hóa Chăm).

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch tỉnh, các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ.
- + Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

3.5. Xây dựng thương hiệu du lịch mới:

3.5.1. Nhiệm vụ:

Xây dựng, hình thành và phát triển thương hiệu du lịch Ninh Thuận ngang tầm với tiềm năng, lợi thế của tỉnh trên cơ sở xây dựng và phát triển thương hiệu của các khu du lịch, điểm du lịch tại các địa phương và thương hiệu sản phẩm du lịch.

3.5.2. Giải pháp thực hiện: Xây dựng và duy trì thương hiệu, hình ảnh du lịch mới cấp tỉnh và chủ đề du lịch cho các huyện, mang tới màu sắc mới toàn diện và độc đáo hơn cho du lịch Ninh Thuận, cụ thể:

a) Thương hiệu du lịch tỉnh: Ninh Thuận huyền bí và hoàn hảo; Ninh Thuận đa dạng những sắc màu; Ninh Thuận - Bí ẩn thời gian.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch tỉnh, các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

b) Thương hiệu du lịch các huyện, thành phố:

- Huyện Ninh Hải: Vịnh thiên đường, Ninh hải - 360° say mê;
- Huyện Bác Ái: Giác mơ Chapi;
- Huyện Ninh Sơn: Suối nguồn nắng gió;
- Huyện Ninh Phước: Huyền thoại văn hóa Chăm;
- Huyện Thuận Nam: Vương quốc Muối và Cát (Kingdom of Salt and Sand);
- Huyện Thuận Bắc: Vùng gió hát.
- Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: Trái tim biển khơi.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Hiệp hội Du lịch tỉnh, các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

4. Tăng cường đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật ngành du lịch:

4.1. Về phát triển kết cấu hạ tầng:

4.1.1. Nhiệm vụ:

Dành nguồn lực thích hợp từ ngân sách Nhà nước gắn với nguồn lực từ khu vực tư nhân theo hình thức đối tác công - tư để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; tăng cường liên kết vùng, kết nối giữa các địa phương với kế hoạch phát triển tương xứng; mở rộng kết nối giao thông với các đầu mối giao thông du lịch quan trọng: Sân bay Cam Ranh; Cảng Cam Ranh; Dự án sân bay Phan Thiết (sau

khi hoàn thành), kết nối giao thông tới các khu, điểm du lịch; Phát triển hệ thống giao thông công cộng (tuyến xe buýt đặc trưng gắn với hình ảnh du lịch Ninh Thuận, tuyến xe buýt du lịch ven biển, nội tỉnh,..); đầu tư các công trình cấp thoát nước, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng tại các địa bàn trọng điểm du lịch, kêu gọi đầu tư dự án khôi phục tuyến đường sắt răng cưa Phan Rang - Đà Lạt kết hợp phát triển du lịch.

4.1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung đầu tư hạ tầng đô thị thành phố Phan Rang-Tháp Chàm hướng đến trở thành đô thị du lịch, đầu tư hạ tầng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ và các khu vực du lịch thuộc dải ven biển từ Bình Tiên - Vĩnh Hy đến Cà Ná - Mũi Dinh, đầu tư bến cảng thủy nội địa chuyên dùng tại khu vực Bình Tiên - Vĩnh Hy, Ninh Chữ, Cà Ná, đầu tư các hạng mục du lịch của dự án cảng tổng hợp Cà Ná. Nâng cấp, cải thiện hạ tầng và chất lượng dịch vụ tại ga Tháp Chàm và Bến xe tỉnh. Tiếp tục đầu tư hạ tầng du lịch sinh thái tại Vườn Quốc gia Núi Chúa và Phước Bình để phát huy các tiềm năng du lịch.

- Phát triển hạ tầng giao thông tiếp cận các khu, điểm du lịch với các tuyến quốc lộ và tỉnh lộ.

- Dành nguồn lực thích hợp từ ngân sách Nhà nước gắn cơ chế thu hút nguồn lực đầu tư từ khu vực tư nhân theo hình thức đối tác công tư (PPP) trong đầu tư hạ tầng giao thông kết nối tới các khu, điểm du lịch tiềm năng của tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch tỉnh, các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

4.2. Về phát triển cơ sở vật chất, kỹ thuật ngành du lịch:

4.2.1. Nhiệm vụ:

- Tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ du lịch chất lượng cao, hiện đại, tiện nghi đồng bộ đáp ứng nhu cầu của khách du lịch; trong đó tập trung phát triển các khách sạn, khu resort cao cấp; tổ hợp khách sạn kết hợp trung tâm thương mại, trung tâm hội nghị, hội thảo quốc gia, quốc tế kết hợp nghỉ dưỡng ở các khu vực ven biển. Phát triển các cơ sở lưu trú du lịch gắn gũi với thiên nhiên phục vụ loại hình du lịch sinh thái. Thu hút mạnh mẽ đầu tư nước ngoài và khuyến khích các doanh nghiệp có thương hiệu nổi tiếng về khách sạn đầu tư vào Ninh Thuận.

- Dành nguồn lực thích hợp từ ngân sách Nhà nước đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích văn hóa - lịch sử; cơ sở vật chất tại các làng nghề truyền thống có giá trị khai thác du lịch; đầu tư nâng cấp các thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch.

- Đổi mới, hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy nhanh thực hiện quá trình chuyển đổi số trong ngành du lịch; số hóa các thông tin về các điểm đến du lịch Ninh Thuận.

4.2.2. Giải pháp thực hiện:

- Đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát triển cơ sở vật chất tại các làng nghề điển hình, có giá trị khai thác du lịch cao, nhằm kết hợp quảng bá giá trị văn hóa, lịch sử, gắn với thương hiệu sản phẩm truyền thống để trở thành những điểm nhấn quan trọng về du lịch của tỉnh; Cải tạo, nâng cấp và đầu tư, phát triển các thiết chế văn hóa phù hợp với nhu cầu phát triển du lịch (Bảo tàng, nhà hát, rạp chiếu phim, trung tâm văn hóa nghệ thuật, làng văn hóa, làng du lịch cộng đồng,...).

- Chú trọng đầu tư xây dựng các khu vui chơi, giải trí phục vụ khách du lịch cũng như người dân địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế đêm.

- Thu hút kêu gọi đầu tư hệ thống cơ sở lưu trú hiện đại hóa, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ du lịch đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

- Thời gian thực hiện: giai đoạn 2021-2025.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

5. Phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch:

5.1. Nhiệm vụ:

Phát triển nguồn nhân lực du lịch theo cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập; có chính sách khuyến khích thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động toàn diện, nâng cao chất lượng nhân lực du lịch cả về quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và kỹ năng nghề du lịch; chú trọng đào tạo nhân lực quản lý cấp cao và lao động có tay nghề; khuyến khích hình thành đội ngũ tình nguyện viên hướng dẫn, hỗ trợ khách du lịch.

5.2. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục ban hành chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực du lịch; Đầu tư nguồn lực đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả về quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và lao động nghề du lịch. Chú trọng nâng cao kỹ năng nghề, ngoại ngữ và đạo đức nghề nghiệp cho lực lượng lao động ngành du lịch.

- Tăng cường nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý du lịch tại các địa bàn trọng điểm, phát triển du lịch bằng các biện pháp thu hút cán bộ quản lý có trình độ, kinh nghiệm, kết hợp với việc bồi dưỡng, đào tạo nâng cao các cán bộ trẻ có nhiều tiềm năng phát triển.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

6. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch:

6.1. Nhiệm vụ:

Đổi mới, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch; trong đó chú trọng đổi mới về hình thức, nội dung, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch đảm bảo tính chuyên nghiệp và hiệu quả; sử dụng hợp lý để phát huy hiệu quả tuyên truyền của hệ thống truyền thông đại chúng và trang mạng xã hội. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, tạo đột phá trong hoạt động xúc tiến quảng bá thị trường trong nước, kết hợp với nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí ngành du lịch. Tổ chức các sự kiện văn hóa du lịch liên vùng, liên tỉnh: Hành trình du lịch biển Nam Trung Bộ, tứ giác du lịch huyền thoại Thành phố Hồ Chí Minh - Đà Lạt - Nha Trang - Phan Thiết; ...

6.2. Giải pháp thực hiện:

- Xây dựng Chiến lược thương hiệu du lịch Ninh Thuận; chuyên nghiệp hóa hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

- Xây dựng kế hoạch xúc tiến, quảng bá ngắn hạn và dài hạn; thường xuyên cập nhật, bổ sung kế hoạch phù hợp với nhu cầu thị trường và thực tế phát triển sản phẩm du lịch của địa phương.

- Điều tra đánh giá (thường xuyên và định kỳ) thị trường và các thông tin phản hồi từ khách du lịch và các đối tác cũng như đánh giá hiệu quả của các hoạt động, chương trình quảng bá, xúc tiến để có các điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

- Kết hợp hiệu quả công - tư trong hoạt động xúc tiến, quảng bá với xu hướng sự tham gia và đóng góp ngày càng tích cực của Hiệp hội Du lịch tỉnh, các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ trong tỉnh.

- Tập trung xây dựng các chương trình quảng bá trên các phương tiện: Facebook, Zalo, Twitter, Instagram, truyền hình... Xây dựng hình ảnh đại sứ du lịch Ninh Thuận; tổ chức các cuộc thi tìm kiếm - Người đẹp Ninh Thuận; Hoa hậu vương quốc Nho, ... Tổ chức các chương trình, cuộc thi về thể thao biển, khám phá chủ đề cát với sự tham gia của những nhân vật nổi tiếng, quảng bá du lịch Ninh Thuận.

- Tổ chức các sự kiện văn hóa du lịch liên vùng, liên tỉnh: Hành trình du lịch biển Nam Trung Bộ, tứ giác du lịch huyền thoại Thành phố Hồ Chí Minh - Đà Lạt - Nha Trang - Phan Thiết; ...

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

7. Đẩy mạnh hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch:

7.1. Nhiệm vụ:

- Tăng cường hoạt động liên kết, hợp tác song phương và đa phương về du lịch; trong đó ưu tiên về liên kết, hợp tác với các tỉnh lân cận hình thành trọng điểm du lịch khu vực để phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, xúc tiến quảng bá du lịch.

- Đẩy mạnh hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước và tổ chức quốc tế để trao đổi kinh nghiệm, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, thu hút đầu tư, khai thác thị trường du lịch và đào tạo nguồn nhân lực du lịch.

7.2. Giải pháp thực hiện:

- Duy trì hợp tác du lịch 9 tỉnh duyên hải miền Trung; 6 tỉnh Nam Trung Bộ với Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh trong xúc tiến, quảng bá sản phẩm: các sự kiện, hội chợ du lịch, lễ hội, ... Tập trung vào các thị trường mục tiêu, thị trường mới (Đông Nam Bộ và Tây Nguyên).

- Liên kết Đông - Tây: Liên kết với trung tâm du lịch của Tây Nguyên - Đà Lạt qua các mối liên hệ về giao thông đường bộ và khôi phục giao thông đường sắt Phan Rang - Trại Mát trong tương lai.

- Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố đầu mối du lịch, khu vực du lịch nổi tiếng trong các hội nghị xúc tiến du lịch quốc tế như Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Bình Thuận,...

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

8. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; đẩy nhanh thực hiện chuyển đổi số đối với hoạt động du lịch:

8.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch:

8.1.1. Nhiệm vụ:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong việc xây dựng nếp sống văn minh, xây dựng môi trường du lịch đảm bảo an ninh, an toàn, xanh, sạch, đẹp, thân thiện. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về du lịch từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo đồng bộ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đổi mới sắp xếp, tổ chức bộ máy Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; kiện toàn, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo Du lịch tỉnh và các huyện, thành phố.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, thực hiện tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng, cương quyết thu hồi các dự án vi phạm tiến độ và các quy định về pháp luật đất đai, đầu tư... Bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền

thống gắn với xây dựng môi trường du lịch sạch, thực hiện nghiêm Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, Luật Du lịch, Luật di sản góp phần phát triển du lịch bền vững.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ; chính quyền địa phương các cấp trong tổ chức triển khai, quản lý hoạt động du lịch; bảo đảm an toàn, an ninh cho du khách, an toàn vệ sinh thực phẩm, xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện, bền vững.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành, kiểm soát chất lượng dịch vụ hệ thống khách sạn, các doanh nghiệp lữ hành, đội ngũ hướng dẫn viên và các cơ sở dịch vụ du lịch.

8.1.2. Giải pháp thực hiện:

- Ban hành các văn bản, nghị quyết về phát triển du lịch trong tình hình mới; chỉ thị về việc nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; tiếp tục nâng cao năng lực cán bộ quản lý trong lĩnh vực du lịch.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ cảnh quan, môi trường và tài nguyên du lịch. Thường xuyên thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành xử lý các vi phạm tại các khu, điểm du lịch, kiểm soát chất lượng dịch vụ hệ thống khách sạn, các doanh nghiệp lữ hành, đội ngũ hướng dẫn viên và các cơ sở dịch vụ du lịch trên địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm phát triển du lịch của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa du lịch và các lĩnh vực có liên quan.

- Tăng cường tính pháp lý của các dự án quy hoạch du lịch được duyệt, đặc biệt vấn đề triển khai thực hiện theo quy hoạch.

- Tăng cường áp dụng việc quản lý dựa trên hệ thống các tiêu chuẩn, quy trình...; xây dựng hệ thống thông tin quản lý du lịch.

- Thời gian: Hàng năm.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

8.2. Đẩy nhanh thực hiện chuyển đổi số đối với hoạt động du lịch:

8.2.1. Nhiệm vụ:

Đẩy nhanh việc chuyển đổi số đối với hoạt động ngành du lịch; trong đó tập trung ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động du lịch thông minh, công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, quản lý khách du lịch; thống kê, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch, kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Ứng dụng công nghệ số để kết nối nhằm hỗ trợ và tăng tính trải nghiệm cho khách du lịch; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

8.2.2. Giải pháp thực hiện:

- Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số để kết nối nhằm hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch; mở rộng năng lực cung cấp

dịch vụ kết hợp giữa kênh thực và kênh số; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

- Ứng dụng công nghệ số, công nghệ xanh, sạch trong kinh doanh du lịch.
- Ứng dụng rộng rãi công nghệ trong thanh toán dịch vụ du lịch hướng tới giảm thiểu thanh toán bằng tiền mặt, hướng dẫn và khuyến khích khách du lịch sử dụng các hình thức thanh toán điện tử trên các thiết bị thông minh.
- Ứng dụng công nghệ thông tin để hoàn thiện hệ thống thống kê du lịch; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch, kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch tỉnh, các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này.

b) Phối hợp với Hiệp hội Du lịch tỉnh triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ thu hút khách du lịch trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện để phát huy vai trò và trách nhiệm của Hiệp hội Du lịch tỉnh trong việc bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, hỗ trợ doanh nghiệp liên kết, cùng phát triển, phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

c) Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp quản lý di tích gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di sản với phát triển du lịch; phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống dân gian, dân ca Ninh Thuận phục vụ phát triển du lịch.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong hoạt động du lịch tại các địa phương, nhất là vào thời điểm lễ hội, ngày lễ tết, tháng cao điểm.

đ) Kiểm tra các cơ sở lưu trú du lịch; các doanh nghiệp lữ hành thực hiện đúng chương trình du lịch theo hợp đồng đã ký kết, bảo đảm chất lượng dịch vụ; xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật mọi hành vi vi phạm, kể cả việc tạm dừng kinh doanh hoặc đề nghị rút giấy phép.

e) Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chương trình hành động này; thường xuyên báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo; đồng thời cập nhật, đề xuất bổ sung các nhiệm vụ phát sinh để đảm bảo phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tế của địa phương, tham mưu tổ chức sơ kết Chương trình hành động triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này; chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tập trung giải quyết, xử lý dứt điểm những vướng mắc các dự án đầu tư vào du lịch; rà soát tình hình đầu tư, chấm dứt hoạt động đối với những nhà đầu tư hoạt động không đúng với mục tiêu ban đầu dự án, hoạt động không hiệu quả, làm thất thoát, lãng phí tiềm năng du lịch hoặc gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh du lịch của tỉnh. Có kế hoạch xúc tiến đầu tư kêu gọi thu hút các tập đoàn, các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước đầu tư phát triển du lịch.

3. Sở Công Thương:

a) Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này.

b) Phối, kết hợp các hoạt động xúc tiến thương mại với xúc tiến du lịch để quảng bá du lịch tỉnh Ninh Thuận; phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển thương mại điện tử cho các doanh nghiệp du lịch.

c) Phối hợp thanh tra, kiểm tra hoạt động thương mại điện tử của các thương nhân, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực du lịch; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thương mại điện tử; phương thức thủ đoạn và các hành vi gian lận trong thương mại điện tử; Tiếp nhận và giải quyết kịp thời những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo các hành vi lợi dụng hoạt động thương mại điện tử để vi phạm pháp luật.

4. Sở Giao thông Vận tải:

a) Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này; hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp vận tải tăng cường đầu tư phương tiện đạt chuẩn, xe buýt chất lượng cao để phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh, khuyến khích đầu tư khôi phục tuyến đường sắt răng cưa Phan Rang - Đà Lạt.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, nâng cấp hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa nhằm hỗ trợ và tạo động lực phát triển du lịch, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

c) Chỉ đạo các hãng vận chuyển trên địa bàn tỉnh tham gia vào quảng bá du lịch và chương trình du lịch.

5. Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này; hướng dẫn, khuyến khích người dân tham gia phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, nông thôn, nông nghiệp công nghệ cao gắn với phát triển du lịch, phát triển các sản phẩm đặc thù OCOP quảng bá, xúc tiến du lịch; công bố rộng rãi các đề án, dự án, chương trình phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với phát triển du lịch để doanh nghiệp, Nhân dân biết

thực hiện.

6. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh các quy hoạch du lịch, khu đô thị du lịch, điều chỉnh hợp lý các điểm dừng, bãi đỗ xe; xây dựng, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch, hoạt động xây dựng, kinh doanh, quản lý các dự án, công trình du lịch, nhất là tại khu vực, địa bàn có liên quan đến công tác bảo vệ quốc phòng, an ninh.

7. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hàng năm cho các đơn vị, địa phương để thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển du lịch đã được cấp có thẩm quyền ban hành đảm bảo kịp thời, trong khả năng cân đối Ngân sách địa phương và theo phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách Nhà nước.

8. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan báo chí ở địa phương, hệ thống thông tin cơ sở... tuyên truyền, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực du lịch với nhiều hình thức nhằm tạo khí thế phấn khởi, đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp để phấn đấu thực hiện thắng lợi, toàn diện các nội dung Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số, phần mềm du lịch thông minh (App Du lịch Ninh Thuận); kết hợp tuyên truyền thông tin đối ngoại với hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong và ngoài nước.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu chính sách, pháp luật về đất đai, nhất là việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhà ở liên quan lĩnh vực du lịch; tăng cường quản lý việc cấp, chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch; ưu tiên nguồn lực cho công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường; Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý những hành vi gây ô nhiễm môi trường trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

10. Sở Y tế:

Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thực hiện đúng quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm, kiên quyết xử lý các cơ sở kinh doanh vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm; Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai,

hướng dẫn thực hiện các quy trình về kiểm soát, phòng chống dịch bệnh theo quy định, đặc biệt là các dịch bệnh mới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

11. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, căn cứ hướng dẫn của Bộ Nội vụ và quy định của Trung ương tham mưu triển khai kiện toàn cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong tình hình mới.

12. Công an tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trong lĩnh vực du lịch; Tăng cường công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa phương và người địa phương ra nước ngoài du lịch; quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trong lĩnh vực du lịch; Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch đến tham quan, nghiên cứu, nghỉ dưỡng trên địa bàn tỉnh; Tham gia ý kiến về mặt an ninh trong thẩm định hồ sơ cấp phép, quản lý các quy hoạch, đề án, dự án đầu tư du lịch có yếu tố nước ngoài và khu vực liên quan quốc phòng - an ninh; việc thành lập các văn phòng đại diện du lịch của tổ chức quốc tế và nước ngoài tại địa phương. Xây dựng, triển khai các phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự các hội nghị, sự kiện du lịch quốc tế lớn, cấp quốc gia tại địa phương. Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu, điểm du lịch.

13. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Phối hợp với các ngành liên quan bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới biển, các địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh liên quan đến hoạt động du lịch; phối hợp quản lý, nắm chắc hoạt động của tổ chức, cá nhân người nước ngoài liên quan đến yếu tố quốc phòng, an ninh tham gia các hoạt động du lịch trên địa bàn; Tham gia thẩm định góp ý các dự án, đề án, quy hoạch phát triển du lịch liên quan đến yếu tố quốc phòng, an ninh.

14. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

Có trách nhiệm xác định các khu vực, hành lang, địa điểm cho nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng cần chú ý trong quy hoạch và phát triển du lịch; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới biển tại các địa bàn trong phạm vi quản lý và các địa bàn trọng điểm, xung yếu về quốc phòng liên quan đến hoạt động du lịch; tham gia thẩm định yếu tố quốc phòng, an ninh trong hồ sơ, cấp phép các quy hoạch, đề án, dự án đầu tư du lịch; Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm; phối hợp xây dựng các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, xử lý các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự tại các khu vực, địa điểm du lịch, các sự kiện lớn của ngành du lịch theo quy định.

15. Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh:

Xây dựng chuyên đề để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các thông tin về

Chương trình hành động đến Nhân dân, tạo đồng thuận cao trong tổ chức triển khai thực hiện; Mở các chuyên mục về tuyên truyền quảng bá hình ảnh du lịch Ninh Thuận và đưa tin kịp thời các hoạt động liên quan đến lĩnh vực du lịch của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức đoàn thể:

a) Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, chỉ đạo Mặt trận và đoàn thể các cấp có trách nhiệm tuyên truyền vận động các Hội, Hiệp hội triển khai, tổ chức thực hiện việc phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

b) Thực hiện giám sát và chỉ đạo Mặt trận, đoàn thể các cấp giám sát Chương trình hành động, kịp thời biểu dương những tổ chức, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt; phê phán, đấu tranh với các hành vi vi phạm.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này.

b) Quy hoạch, sắp xếp phát triển hợp lý tiềm năng du lịch của từng địa phương; Phối hợp chặt chẽ với ngành du lịch đảm bảo phát triển du lịch đúng hướng, bền vững; Chịu trách nhiệm chính trong việc giữ gìn môi trường du lịch tại các điểm tham quan du lịch; Chấn chỉnh, sắp xếp lại các hoạt động kinh doanh dịch vụ theo hướng văn minh, trật tự tại các điểm du lịch, các bãi biển, các điểm vui chơi giải trí, khu vực công cộng, vệ sinh môi trường, tuyên truyền phổ biến nội dung nâng cao nhận thức và ứng xử văn minh du lịch.

18. Hiệp hội Du lịch Ninh Thuận:

a) Chủ động phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Chương trình hành động này, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

b) Chủ trì, phối hợp cùng các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ xây dựng các chương trình du lịch khám phá vùng đất mới với các sản phẩm du lịch đặc thù hấp dẫn, giới thiệu chào bán cho du khách; khuyến khích các thành viên Hiệp hội Du lịch đầu tư các dịch vụ du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ, kỹ năng nghề.

c) Liên kết, hợp tác các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ trong và ngoài tỉnh, phối hợp các công ty lữ hành lớn tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Bình Dương, Lâm Đồng, Cần Thơ,... quảng bá sản phẩm mới, thu hút khách đến Ninh Thuận.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, GIÁM SÁT, BÁO CÁO

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh, theo chức năng nhiệm vụ được phân công, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan khẩn trương chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này.

2. Định kỳ, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động gửi về Sở

Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15/6 và 15/12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Ban Chỉ đạo Du lịch tỉnh phân công thành viên định kỳ kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình hành động này tại các huyện, thành phố.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động này, tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.